

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường năm 2024

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường năm 2024 tại Thanh Tra Bộ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Thành phố Hồ Chí Minh, Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Chánh Thanh tra Bộ, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ và đối tượng được kiểm tra chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ TN&MT;
- Thanh Tra Bộ (để thực hiện);
- UBND TP Hồ Chí Minh (để thực hiện);
- UBND tỉnh Thanh Hóa (để thực hiện);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, PC.



38



Nguyễn Thị Phương Hoa

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường năm 2024

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xem xét, đánh giá công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, động viên, khen thưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường; phát hiện những hạn chế, vướng mắc, bất cập, sai sót, vi phạm trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính để kịp thời chấn chỉnh, xử lý, khắc phục.

- Phòng, chống, ngăn chặn các vi phạm trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong việc tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật nhằm bảo đảm hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Phát hiện các quy định chưa thống nhất, đồng bộ hoặc chưa phù hợp với thực tiễn để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường phải được thực hiện khách quan, công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, nghiêm túc, hiệu quả.

- Việc xây dựng Kế hoạch kiểm tra phải bảo đảm sự tham gia, phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; bảo đảm tính toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng được kiểm tra.

- Kết hợp giữa kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn việc thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

II. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC KIỂM TRA, ĐỊA ĐIỂM KIỂM TRA, NỘI DUNG KIỂM TRA, THỜI GIAN DỰ KIẾN KIỂM TRA, THỜI HẠN KIỂM TRA, THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA

1. Đối tượng được kiểm tra

- Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh: Thành phố Hồ Chí Minh, Thanh Hóa.

2. Địa điểm kiểm tra

Tại trụ sở các cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

3. Nội dung kiểm tra

3.1. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Công tác chỉ đạo, điều hành; việc xây dựng và tiến độ, kết quả triển khai kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Tình hình ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến xử lý vi phạm hành chính; kết quả theo dõi chung tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Tổ chức công tác phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ.

- Việc bố trí nguồn lực và các điều kiện khác để bảo đảm cho việc thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; tổng số người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo từng chức danh tại cơ quan, đơn vị.

- Việc thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về xử lý vi phạm hành chính.

- Việc thực hiện trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện và áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, pháp luật khác có liên quan đến xử lý vi phạm hành chính.

3.2. Kiểm tra việc áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường (đất đai; bảo vệ môi trường; khoáng sản; tài nguyên nước; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ...)

- Tổng số vụ vi phạm; tổng số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính; số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực quản lý; số vụ chuyển cơ quan tố tụng để truy cứu trách nhiệm hình sự; số vụ việc cơ quan tố tụng chuyển để xử phạt vi phạm hành chính.

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục

hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Tình hình, kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về giải trình.

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính.

- Việc quản lý tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, chứng từ thu nộp tiền phạt.

- Việc lưu trữ hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính.

4. Thời gian dự kiến kiểm tra: Quý II - Quý IV năm 2024.

(Dự kiến cụ thể lịch làm việc của Đoàn kiểm tra kèm theo Kế hoạch này)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các biện pháp tổ chức thực hiện

1.1. Phương thức thực hiện

- Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra theo yêu cầu quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính, cụ thể: (i) Làm việc trực tiếp, nghe báo cáo tình hình, kết quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của đối tượng được kiểm tra; (ii) Đoàn kiểm tra có thể đề nghị làm rõ hoặc yêu cầu cơ quan được kiểm tra giải trình những vấn đề thuộc nội dung báo cáo; (iii) Kiểm tra trực tiếp hồ sơ, tài liệu liên quan đến các nội dung trong báo cáo (trong trường hợp cần thiết).

- Đoàn kiểm tra trực tiếp kiểm tra một số hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính do các chức danh có thẩm quyền xử phạt của một số đơn vị thuộc đối tượng được kiểm tra ban hành. Trong quá trình kiểm tra hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, Đoàn kiểm tra đề nghị làm rõ hoặc yêu cầu cung cấp đầy đủ thông tin, hồ sơ, tài liệu và giải trình những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra; trường hợp cần thiết, có thể yêu cầu cung cấp tang vật, phương tiện vi phạm phục vụ cho công tác xác minh.

Trong quá trình kiểm tra, Đoàn kiểm tra sẽ trao đổi, tiến hành giải thích, hướng dẫn cụ thể những hạn chế, tồn tại hoặc vấn đề sai sót cần khắc phục, rút kinh nghiệm.

1.2. Cách thức thực hiện

1.2.1. Đối với Đoàn kiểm tra

- Trên cơ sở Báo cáo và Phụ lục (kèm theo Báo cáo) danh mục các hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đã được cơ quan được kiểm tra gửi đến. Đoàn kiểm tra sẽ lựa chọn ngẫu nhiên hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính và tổ chức kiểm tra trực tiếp. Để đảm bảo được số lượng và chất lượng các nội dung kiểm tra, Đoàn kiểm tra có thể yêu cầu cơ quan, đơn vị được kiểm tra gửi hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính (đã được lựa

chọn) về Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Vụ Pháp chế) để nghiên cứu trước khi thực hiện việc kiểm tra trực tiếp.

1.2.2. Đối với đối tượng được kiểm tra

a) Chỉ đạo các đơn vị có liên quan thuộc UBND tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương (gọi tắt là UBND cấp tỉnh); các phòng chuyên môn trực thuộc Thanh tra Bộ chuẩn bị: Báo cáo của Thanh tra Bộ, của UBND tỉnh về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Danh mục các hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính do các chức danh có thẩm quyền xử phạt ra quyết định hoặc giao quyền cho cấp phó ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 29/12/2023 (theo mẫu ban hành kèm theo Kế hoạch)¹, gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Vụ Pháp chế) kèm theo file điện tử vào địa chỉ: vpc@monre.gov.vn hoặc liên hệ số điện thoại 0982.319.884 (bà Hoàng Thị Hảo, Chuyên viên chính, Vụ Pháp chế), cụ thể:

(1) Đối với Thanh tra Bộ, đề nghị gửi báo cáo và Phụ lục danh mục các hồ sơ xử phạt² trước ngày 30 tháng 4 năm 2024.

(2) Đối với UBND Thành phố Hồ Chí Minh, UBND tỉnh Thanh Hóa, đề nghị gửi báo cáo và Phụ lục danh mục các hồ sơ xử phạt³ trước ngày 30 tháng 5 năm 2024.

b) Chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ, vụ việc xử phạt vi phạm hành chính (bản gốc), để cung cấp cho Đoàn kiểm tra. Đối với các hồ sơ được lựa chọn kiểm tra xác suất, cơ quan được kiểm tra photo gửi Đoàn kiểm tra lưu trữ, phục vụ việc rà soát, đối chiếu với các nội dung trong kết luận kiểm tra sau khi kết thúc việc kiểm tra. Trường hợp Đoàn kiểm tra tổ chức nghiên cứu và kiểm tra trước các hồ sơ đã lựa chọn cơ quan, đơn vị được kiểm tra chụp bản gốc hồ sơ gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Vụ Pháp chế) theo đúng yêu cầu của Đoàn kiểm tra.

c) Tổ chức các buổi làm việc với Đoàn kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại trụ sở cơ quan được kiểm tra, cụ thể như sau:

¹ Mẫu Đề cương Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường và kèm theo mẫu Danh mục các hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính về: đất đai; bảo vệ môi trường; khoáng sản; tài nguyên nước...do các chức danh có thẩm quyền xử phạt ra quyết định hoặc giao quyền cho cấp phó ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

² Danh mục hồ sơ XPVPHC do Chánh thanh tra Bộ ký quyết định xử phạt VPHC.

³ Danh mục hồ sơ XPVPHC do các chức danh có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính (giao quyền cho cấp phó ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính) gồm: (1) Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa (2) Các chức danh có thẩm quyền xử phạt của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh cụ thể như sau: Chánh thanh tra sở TN&MT, Giám đốc Công An, Chánh thanh tra tỉnh; (3) Chủ tịch UBND cấp huyện cụ thể như sau: (quận/huyện/ thành phố/ thị xã); Chủ tịch UBND cấp xã cụ thể như sau: (xã/phường/thị trấn).

- Đối với Thanh tra Bộ: tổ chức các buổi làm việc với lãnh đạo Thanh tra Bộ về tình hình, kết quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023; các đơn vị được kiểm tra hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính.

+ *Thành phần tham dự buổi làm việc với đơn vị được kiểm tra hồ sơ XPVPHC gồm:* đại diện lãnh đạo phòng chuyên môn có hồ sơ xử phạt trình Chánh thanh tra Bộ ra quyết định xử phạt; tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tham mưu cho Chánh thanh tra Bộ ra quyết định xử phạt (nếu có).

+ *Thành phần tham dự buổi làm việc với Lãnh đạo Thanh tra Bộ gồm:* đại diện lãnh đạo Thanh tra Bộ; đại diện lãnh đạo phòng chuyên môn có hồ sơ xử phạt trình Chánh thanh tra Bộ ra quyết định xử phạt; tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tham mưu cho người có thẩm quyền xử phạt ra quyết định xử phạt (nếu có).

- Đối với UBND Thành phố Hồ Chí Minh, UBND tỉnh Thanh Hóa: tổ chức các buổi làm việc với lãnh đạo UBND tỉnh về tình hình, kết quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023; các cơ quan trực thuộc UBND tỉnh được kiểm tra hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính.

+ *Thành phần tham dự buổi làm việc với cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố Hồ Chí Minh, UBND tỉnh Thanh Hóa có hồ sơ xử phạt trình Chủ tịch UBND ra quyết định (kiểm tra hồ sơ xử phạt do Chủ tịch UBND ra quyết định xử phạt):* đại diện lãnh đạo cơ quan chuyên môn có hồ sơ xử phạt trình Chủ tịch UBND ra quyết định; tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tham mưu cho người có thẩm quyền xử phạt ra quyết định xử phạt (nếu có).

+ *Thành phần tham dự buổi làm việc với UBND cấp huyện⁴ (kiểm tra hồ sơ xử phạt do Chủ tịch UBND ra quyết định xử phạt):* đại diện lãnh đạo UBND; đại diện lãnh đạo cơ quan chuyên môn trình Chủ tịch UBND ra quyết định xử phạt; Văn phòng UBND; Phòng Tài nguyên và Môi trường; tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tham mưu cho người có thẩm quyền xử phạt ra quyết định xử phạt (nếu có).

+ *Thành phần tham dự buổi làm việc với UBND tỉnh được kiểm tra:* đại diện lãnh đạo UBND cấp tỉnh; đại diện lãnh đạo cơ quan chuyên môn được kiểm tra; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường; sở, ngành có liên quan; đại diện lãnh đạo UBND cấp huyện/quận, thị xã, thành phố trực thuộc thuộc đối tượng kiểm tra.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện việc kiểm tra từ nguồn ngân sách nhà nước phân bổ cho việc thực hiện hoạt động quản lý nhà nước đối với công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024.

3. Trách nhiệm thực hiện

3.1. Trách nhiệm của Vụ Pháp chế:

⁴ Bao gồm: huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc Thành phố HCM, tỉnh Thanh Hóa.

- Chịu trách nhiệm tham mưu cho Lãnh đạo Bộ tổ chức các Đoàn kiểm tra; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ đề ra theo Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ lập dự toán chi tiết các nội dung thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024 và các nhiệm vụ khác được giao chủ trì thực hiện trình Lãnh đạo Bộ xem xét, phê duyệt.

3.2. Trách nhiệm của Vụ Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Bộ:

- Vụ Kế hoạch - Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí theo chế độ tài chính hiện hành và phân bổ kinh phí cho việc thực hiện hoạt động quản lý nhà nước đối với công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024 theo Kế hoạch.

- Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế và các đơn vị thuộc Bộ quản lý kinh phí, phê duyệt dự toán cho công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024 theo Kế hoạch.

3.3. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ có liên quan có trách nhiệm

- Phối hợp chặt chẽ với Vụ Pháp chế tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

- Cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn vướng mắc, Vụ trưởng Vụ Pháp chế kịp thời tham mưu, báo cáo Lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét, quyết định./.

Phụ lục 1. DỰ KIẾN LỊCH LÀM VIỆC CỦA ĐOÀN KIỂM TRA⁵

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2023
của Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

TT	Cơ quan được kiểm tra	Thời gian dự kiến làm việc	Nội dung làm việc
01	Thanh Tra Bộ	Từ Quý II - Quý IV Tối đa 07 ngày làm việc	Làm việc với Thanh tra Bộ: (1) Kiểm tra một số hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính do Chánh thanh tra Bộ ra quyết định xử phạt; (2) Nhận định sơ bộ, làm rõ những nội dung liên quan đến hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đã được Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra, đánh giá sơ bộ; (3) Báo cáo Đoàn kiểm tra tình hình, kết quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023.
02	Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa	Từ Quý II - Quý IV Tối đa 07 ngày làm việc	Làm việc với UBND tỉnh Thanh Hóa: (1) Kiểm tra một số hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính do Chủ tịch UBND tỉnh (hoặc cấp phó được giao quyền) ra quyết định xử phạt; (2) Nhận định sơ bộ, làm rõ những nội dung liên quan đến hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đã được Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra, đánh giá sơ bộ; (3) Báo cáo Đoàn kiểm tra tình hình, kết quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023; (4) Thông qua dự thảo Biên bản kiểm tra của đoàn kiểm tra.
			Làm việc với UBND thành phố Thanh Hóa: (1) Kiểm tra một số hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính do Chủ tịch UBND Thành phố (hoặc cấp phó được giao quyền) ra quyết định xử phạt; (2) Nhận định sơ bộ, làm rõ những nội dung liên quan đến hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đã được Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra, đánh giá sơ bộ; (3) Báo cáo Đoàn kiểm tra tình hình, kết quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023.
			Làm việc với UBND thành phố Sầm Sơn: (1) Kiểm tra một số hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính do Chủ tịch UBND thành phố (hoặc cấp phó được giao quyền) ra quyết định xử phạt; (2) Nhận định sơ bộ, làm rõ những nội dung liên quan đến hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đã được Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra, đánh giá sơ bộ; (3) Báo cáo Đoàn kiểm tra tình hình, kết quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023.
			Làm việc với UBND thị xã Bỉm Sơn: (1) Kiểm tra

⁵ Thời gian, thời hạn kiểm tra dự kiến có thể có thay đổi, Đoàn kiểm tra sẽ có thông báo gửi đến cơ quan được kiểm tra.

			<p>một số hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính do Chủ tịch UBND thị xã (hoặc cấp phó được giao quyền) ra quyết định xử phạt; (2) Nhận định sơ bộ, làm rõ những nội dung liên quan đến hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đã được Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra, đánh giá sơ bộ; (3) Báo cáo Đoàn kiểm tra tình hình, kết quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023.</p> <p>Làm việc với UBND thị xã Nghi Sơn : (1) Kiểm tra một số hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính do Chủ tịch UBND thị xã (hoặc cấp phó được giao quyền) ra quyết định xử phạt; (2) Nhận định sơ bộ, làm rõ những nội dung liên quan đến hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đã được Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra, đánh giá sơ bộ; (3) Báo cáo Đoàn kiểm tra tình hình, kết quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023.</p>
03	Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh	Từ Quý II - Quý IV Tối đa 07 ngày làm việc	<p>Làm việc với UBND Thành phố Hồ Chí Minh: (1) Kiểm tra một số hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính do Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh (hoặc cấp phó được giao quyền) ra quyết định xử phạt; (2) Nhận định sơ bộ, làm rõ những nội dung liên quan đến hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đã được Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra, đánh giá sơ bộ; (3) Báo cáo Đoàn kiểm tra tình hình, kết quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023; (4) Thông qua dự thảo Biên bản kiểm tra của đoàn kiểm tra.</p> <p>Làm việc với UBND thành phố Thủ Đức: (1) Kiểm tra một số hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính do Chủ tịch UBND thành phố (hoặc cấp phó được giao quyền) ra quyết định xử phạt; (2) Nhận định sơ bộ, làm rõ những nội dung liên quan đến hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đã được Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra, đánh giá sơ bộ; (3) Báo cáo Đoàn kiểm tra tình hình, kết quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023.</p> <p>Làm việc với UBND quận Tân Bình: (1) Kiểm tra một số hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính do Chủ tịch UBND Quận (hoặc cấp phó được giao quyền) ra quyết định xử phạt; (2) Nhận định sơ bộ, làm rõ những nội dung liên quan đến hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đã được Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra, đánh giá sơ bộ; (3) Báo cáo Đoàn kiểm tra tình hình, kết quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023.</p>

			<p>Làm việc với UBND Quận 10: (1) Kiểm tra một số hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính do Chủ tịch UBND Quận (hoặc cấp phó được giao quyền) ra quyết định xử phạt; (2) Nhận định sơ bộ, làm rõ những nội dung liên quan đến hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đã được Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra, đánh giá sơ bộ; (3) Báo cáo Đoàn kiểm tra tình hình, kết quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023.</p>
			<p>Làm việc với UBND Quận 4: (1) Kiểm tra một số hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính do Chủ tịch UBND Quận (hoặc cấp phó được giao quyền) ra quyết định xử phạt; (2) Nhận định sơ bộ, làm rõ những nội dung liên quan đến hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đã được Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra, đánh giá sơ bộ; (3) Báo cáo Đoàn kiểm tra tình hình, kết quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023.</p>

Phụ lục 2. ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

(Kèm theo Kế hoạch của Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo triển khai thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành luật

Nêu rõ tên, hình thức văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành: Công văn, Quyết định, Kế hoạch, Quy chế....

2. Công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

- Nêu rõ tên, hình thức văn bản quy phạm pháp luật trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền nhằm triển khai thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

- Việc xây dựng, trình phê duyệt và triển khai các Chương trình, Kế hoạch, Đề án triển khai thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

3. Công tác phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về pháp luật xử lý vi phạm hành chính

- Nêu rõ các hình thức phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn: Hội thảo, hội nghị, đưa tin, bài trên các phương tiện thông tin đại chúng, biên soạn tài liệu, sách, sổ tay về xử lý vi phạm hành chính....

- Nêu rõ số lượng tin, bài; tài liệu; sách; sổ tay; cuộc hội thảo, hội nghị; số người/ lượt người được phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ....

4. Công tác kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

- Công tác kiểm tra, kiểm tra liên ngành việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: Nêu rõ việc có hay không ban hành kế hoạch kiểm tra; tổng số cuộc kiểm tra, kiểm tra liên ngành đã được tiến hành; kết quả của việc kiểm tra, kiểm tra liên ngành.

- Công tác thanh tra, phối hợp thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: Nêu rõ việc có hay không ban hành kế hoạch thanh tra; tổng số cuộc thanh tra đã được tiến hành; kết quả của việc thanh tra, phối hợp thanh tra.

II. TÌNH HÌNH VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Tình hình vi phạm hành chính

Nhận xét, đánh giá chung, khái quát tình hình vi phạm hành chính; tình hình áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực/địa bàn quản lý.

2. Tình hình xử phạt vi phạm hành chính

- Nhận xét chung về tình hình xử phạt vi phạm hành chính.

- Đánh giá, báo cáo thông tin, số liệu cụ thể về việc áp dụng các hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả; biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính; các loại hành vi vi phạm phổ biến trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước.

- So sánh sự tăng hay giảm so với cùng kỳ năm trước đối với các số liệu sau: Tổng số vụ vi phạm; tổng số đối tượng bị xử phạt; tình hình thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; tổng số tiền phạt thu được;...*(Tất cả các số liệu quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính).*

III. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC CHỦ YẾU TRONG THỰC TIỄN THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH, NGUYÊN NHÂN VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

(Từ thực tiễn công tác xử lý vi phạm hành chính trong kỳ báo cáo, cơ quan lập báo cáo đưa ra những nhận xét, đánh giá về những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong công tác xử lý vi phạm hành chính).

1. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định pháp luật

1.1. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính

1.2. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính

2. Khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành

2.1. Về các điều kiện bảo đảm thi hành Luật

- Kinh phí; cơ sở vật chất, kỹ thuật

- Tổ chức bộ máy, nhân sự

2.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ

2.3. Việc phối hợp giữa các ngành, cơ quan chức năng trong xử lý vi phạm hành chính

2.4. Về việc báo cáo, thống kê

2.5. Về công tác kiểm tra, thanh tra

2.6. Những khó khăn, vướng mắc khác

3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

3.1. Nguyên nhân chủ quan

3.2. Nguyên nhân khách quan

4. Đề xuất, kiến nghị

(Xuất phát từ những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong công tác xử lý vi phạm hành chính, cơ quan lập báo cáo đưa ra những kiến nghị, đề xuất về chủ trương, giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác xử lý vi phạm hành chính, góp phần giảm thiểu và ngăn ngừa các vi phạm hành chính).

Trên đây là báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023, xin gửi...../.

IV. DANH MỤC HỒ SƠ XỬ HỒ SƠ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

Danh mục các hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính do các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan, đơn vị được kiểm tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính hoặc giao cho cấp phó ra quyết định xử phạt VPHC trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 29/12/2023.

Ghi chú: Danh mục các hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đề nghị tổng hợp theo các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường gồm: **(1. Đất đai; 2. bảo vệ Môi trường; 3. Khoáng sản; 4. Tài nguyên nước; 5. Khí tượng thủy văn; 5. Đo đạc và bản đồ...)**

1. DANH MỤC HỒ SƠ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI

2. Số liệu thời gian từ 01/01/2023 đến hết ngày 29/12/2023

STT	Số quyết định, ngày/ tháng/năm ban hành	Người ban hành quyết định	Đối tượng bị xử phạt (ghi cụ thể họ tên/tên, địa chỉ của đối tượng)	Hành vi vi phạm	Hình thức xử phạt (phạt tiền/áp dụng biện pháp KPHQ/.../....)	Số tiền bị xử phạt (nghìn đồng)	Tình hình thi hành quyết định (đã thi hành/chưa thi hành)
A	Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính (XPVPHC) của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa/ Thành phố Hồ Chí Minh						
1	Quyết định số 3247/QĐXPFC ngày 01/11/2023	Võ Văn Phi (Phó chủ tịch)	Võ Minh Thắng (địa chỉ...)	Hủy hoại đất	Phạt tiền + khắc phục hậu quả +....	500.000.000	Đã thi hành
2	...						
B	Thẩm quyền XPVPHC của cơ quan trực thuộc UBND tỉnh						
1	Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường						
2	Giám đốc Công an tỉnh						
3	Chánh thanh tra tỉnh						
C	Thẩm quyền XPVPHC của Chủ tịch UBND cấp huyện (quận/huyện/thành phố/ thị xã trực thuộc tỉnh)						
I	Huyện A						
1							
II	Huyện...B						
1							

Ghi chú: Mẫu sử dụng cho TP.HCM và tỉnh Thanh Hóa

1. DANH MỤC HỒ SƠ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI

Số liệu thời gian từ 01/01/2023 đến hết ngày 29/12/2023

STT	Số quyết định, ngày/ tháng/năm ban hành	Người ban hành quyết định	Đối tượng bị xử phạt (ghi cụ thể họ tên/tên, địa chỉ của đối tượng)	Hành vi vi phạm	Hình thức xử phạt (phạt tiền/áp dụng biện pháp KPHQ/.../...)	Số tiền bị xử phạt (nghìn đồng)	Tình hình thi hành quyết định (đã thi hành/chưa thi hành)
A	Tỉnh/thành phố...						
1							
2							
3							
B	Tỉnh/thành phố...						
1							
2							
3							

Ghi chú: Mẫu sử dụng cho Thanh tra Bộ